

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *11910* /UBND - KT

Khánh Hòa, ngày *20* tháng 11 năm 2019

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP của Chính phủ về triển khai Kết luận của Bộ Chính trị về tình hình triển khai NQ số 13-NQ/TW

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các sở, ban ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về tình hình triển khai NQ số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta có bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết trên theo chức năng, nhiệm vụ được giao; báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất ý kiến tham mưu xử lý những nội dung thuộc thẩm quyền các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh theo quy định./.

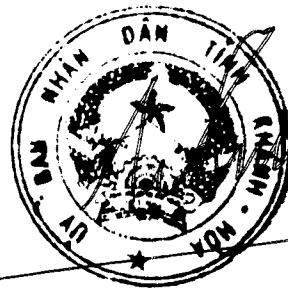
(sao bộ hồ sơ đính kèm)

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (B/C);
 - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
 - Các Phòng: KGVX, XDND;
 - Lưu VP-HB, HN, Hle, Tle *16*
- CN1124(NQ105CP-CNH2020)

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hoàng

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 105/NQ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Triển khai thực hiện Kết luận của
Bộ Chính trị về tình hình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW
ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI
về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành
nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020**

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA

ĐẾN Số: 5875
Ngày: 20/11

Chuyển:

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông báo số 53-TB/TW ngày 30 tháng 3 năm 2019 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT NGHỊ:

Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã kết luận về Kết quả sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 tại Thông báo số 53-TB/TW ngày 30 tháng 3 năm 2019. Bộ Chính trị đánh giá kết cấu hạ tầng đã có những bước tiến rõ rệt, nhiều dự án, công trình kết cấu hạ tầng được tập trung đầu tư, góp phần quan trọng thúc đẩy kinh tế - xã hội nước ta phát triển, củng cố quốc phòng, an ninh. Bước đầu đã huy động được nguồn lực xã hội ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Song so với nhu cầu phát triển hiện nay, kết cấu hạ tầng còn nhiều mặt hạn chế và vẫn còn là điểm nghẽn cho sự phát triển.

Bộ Chính trị khẳng định trong thời gian tới, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ tiếp tục là một trong những đột phá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước giai đoạn 2021 - 2030.

Căn cứ tình hình thực tiễn và bối cảnh mới, Chính phủ ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện định hướng nhiệm vụ phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng theo kết luận của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết của Chính phủ nhằm quán triệt và chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện đúng tinh thần Thông báo số 53-TB/TW ngày 30 tháng 3 năm 2019 của Bộ Chính trị.

2. Việc triển khai thực hiện Thông báo số 53-TB/TW ngày 30 tháng 3 năm 2019 của Bộ Chính trị phải cụ thể hóa các yêu cầu bằng việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để tập trung hoàn thiện thể chế, luật pháp, chính sách huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư để sớm hoàn thành các công trình dự án quan trọng quốc gia, các dự án có sức lan tỏa, tạo sự đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng.

3. Nhiệm vụ chủ yếu phải khắc phục được những hạn chế, thể hiện rõ vai trò kiến tạo, chỉ đạo của Chính phủ, đồng thời tăng cường trách nhiệm giải trình của Chính phủ và cơ quan nhà nước các cấp trước Quốc hội và nhân dân.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Các nhiệm vụ chủ yếu triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 53-TB/TW ngày 30 tháng 3 năm 2019 bao gồm (chi tiết tại Phụ lục kèm theo):

1. Khẩn trương xây dựng và hoàn thành các nhiệm vụ của các ngành và địa phương đã được phân công tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW. Các bộ, ngành và địa phương tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, sớm hoàn thành các công trình dự án quan trọng quốc gia, các dự án có sức lan tỏa, tạo nền tảng tiếp cận, nắm bắt cơ hội Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, hạ tầng kinh tế số.

2. Tiếp tục hoàn thành nghiên cứu, xây dựng và trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến và thông qua Luật Quản lý phát triển đô thị, Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP)...; tập trung hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai... đảm bảo chất lượng, tiến độ trình Chính phủ, Quốc hội; rà soát, hoàn thiện văn bản hướng dẫn các Luật liên quan.

3. Thực hiện các giải pháp quyết liệt, đặc biệt các giải pháp về cơ chế, chính sách và huy động nguồn lực nhằm tập trung đầu tư xây dựng, tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước theo các mục tiêu Nghị quyết đề ra. Phát triển kết cấu hạ tầng gắn với nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư, đầu thầu, bảo đảm sự hài hoà lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng kết cấu hạ tầng. Thực hiện giải pháp công khai, minh bạch thông tin và xây dựng cơ chế giám sát để các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương.

- Tập trung huy động nguồn lực đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt là triển khai các biện pháp thu hút đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên cơ sở bảo đảm hiệu quả đầu tư, cân bằng lợi ích của các chủ thể. Nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư các công trình, dự án liên quan đến quốc phòng, an ninh hoặc các công trình, dự án không kêu gọi, thu hút được các nhà đầu tư... Đồng thời, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ tài sản công (theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công) tạo vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng.

4. Các ngành, lĩnh vực và các địa phương tập trung rà soát, xây dựng danh mục các công trình dự án kết cấu hạ tầng để tập trung ưu tiên đầu tư, bao gồm danh mục thu hút đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước. Tiếp tục tập trung nguồn lực, đầu tư có trọng điểm, cấp bách và hoàn thành dứt điểm các công trình, dự án dở dang.

5. Nghiên cứu đề án xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021 - 2030 theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TW nhằm xác định những nhiệm vụ trọng tâm đảm bảo phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

6. Căn cứ Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn được ban hành, tập trung lập quy hoạch các ngành, lĩnh vực kết cấu hạ tầng giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đảm bảo cân đối nguồn lực, khả thi và hiệu quả công trình, dự án kết cấu hạ tầng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ cụ thể trong Phụ lục kèm theo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, cơ quan, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, phản ánh trung thực, khách quan các vấn đề liên quan đến đầu tư xây dựng các dự án, công trình kết cấu hạ tầng, phát huy tinh thần nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ theo kết luận của Bộ Chính trị.

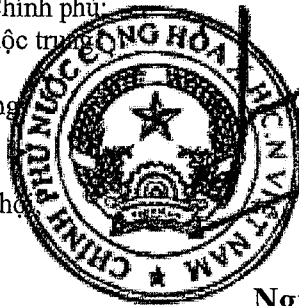
3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW và Nghị quyết của Chính phủ, kịp thời điều chỉnh các chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể phù hợp với yêu cầu thực tế, bảo đảm thực hiện có hiệu quả cao nhất.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết. Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các bộ, ngành, cơ quan, địa phương chủ động đề xuất các biện pháp để thực hiện đồng bộ và có hiệu quả, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, CN (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục I

NHIỆM VỤ HOÀN THIÊN THỂ CHẾ, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ)

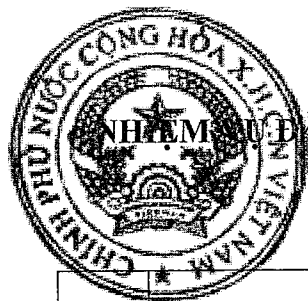
TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Cấp trình
I	Rà soát, hoàn thiện thể chế				
A	Các nhiệm vụ chưa hoàn thành theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/6/2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW				
1	Luật Quản lý phát triển đô thị	Bộ Xây dựng	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; các bộ ngành và địa phương	2022 - 2023	Quốc hội
B	Các nhiệm vụ hoàn thiện thể chế liên quan đến lĩnh vực kết cấu hạ tầng theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020, điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 của Quốc hội khóa XIV (tại Nghị quyết số 78/2019/QH14 ngày 11/6/2019 của Quốc hội)				
1	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng	Bộ Xây dựng	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; các bộ ngành và địa phương	2020	Quốc hội
2	Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; các bộ ngành và địa phương	2020	Quốc hội
3	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; các bộ ngành và địa phương	2020	Quốc hội
4	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; các bộ ngành và địa phương	2020	Quốc hội
5	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; các bộ ngành và địa phương	2020	Quốc hội

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Cấp trình
6	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; các bộ ngành và địa phương	2020	Quốc hội
C	Rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực kết cấu hạ tầng				
1	Rà soát, sửa đổi, ban hành các văn bản dưới Luật	Các bộ, ngành	Các cơ quan liên quan	2019 - 2021	Chính phủ
2	Các văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý, sử dụng và khai thác đối với lĩnh vực hạ tầng (như hạ tầng đô thị, giáo dục và đào tạo, y tế...) theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Các bộ, ngành	Các cơ quan liên quan	2019 - 2021	Chính phủ
II	Rà soát quy hoạch và xây dựng các đề án về cơ chế, chính sách				
A	Các đề án nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách				
1	Đề án xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021 - 2030 thực hiện đột phá chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TW	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ ngành, địa phương	HT 2021	Thủ tướng Chính phủ
2	Đề án giải pháp đảm bảo vốn đối ứng của Nhà nước trong các dự án hợp tác công - tư và dự án ODA cho phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ ngành	HT 2021	Thủ tướng Chính phủ
3	Xây dựng các giải pháp phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Các cơ quan liên quan	2019	Thủ tướng Chính phủ
4	Đề án thu hút nguồn lực xã hội đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	2019	Thủ tướng Chính phủ
5	Xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển kết cấu hạ tầng vùng dân tộc thiểu số, vùng căn cứ cách mạng	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban dân tộc	2020	Thủ tướng Chính phủ
6	Hoàn thiện khung pháp lý và các công cụ quản lý để kiểm soát quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch	Bộ Xây dựng	Các bộ, cơ quan ngang bộ	2020	Thủ tướng Chính phủ

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Cấp trình
7	Đề án phát triển Trung tâm khởi nghiệp quốc gia, tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng và Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	2019	Thủ tướng Chính phủ
8	Đề án hoàn thiện và nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu sở hữu công nghiệp quốc gia	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	2020 - 2022	
9	Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường sư phạm và thành lập một số trường sư phạm trọng điểm	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ ngành, địa phương	2019	Thủ tướng Chính phủ
10	Đề án sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể các trường đại học, cơ sở giáo dục đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ ngành, địa phương	2019	Thủ tướng Chính phủ
11	Xây dựng đề án phát triển hạ tầng thương mại đồng bộ giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Bộ Công Thương	Các bộ ngành, địa phương	HT 2021	Thủ tướng Chính phủ
12	Xây dựng và ban hành quy định thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển điện lực, triển khai các dự án điện và quản lý, thực hiện các dự án điện cấp bách thuộc quy hoạch phát triển điện lực	Bộ Công Thương	Các cơ quan liên quan	2019	Thủ tướng Chính phủ
13	Hoàn thiện khung pháp lý để huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế - xã hội tham gia đầu tư phát triển lưới điện truyền tải	Bộ Công Thương	Các cơ quan liên quan	2020	Thủ tướng Chính phủ
14	Hoàn thiện chính sách, đẩy mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng logistic	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	2019	Thủ tướng Chính phủ
15	Rà soát, xây dựng chính sách khuyến khích tư nhân đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ ngành, địa phương liên quan	2020	Thủ tướng Chính phủ
B	Chiến lược phát triển các lĩnh vực kết cấu hạ tầng				
1	Chiến lược phát triển đô thị quốc gia	Bộ Xây dựng			
2	Chiến lược phát triển thủy lợi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ ngành, địa phương	HT 2021	Thủ tướng Chính phủ

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Cấp trình
3	Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ ngành, địa phương	HT 2021	Thủ tướng Chính phủ
4	Chiến lược phát triển ngành đo đạc bản đồ Việt Nam và hạ tầng không gian địa lý quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ ngành, địa phương	2020	Thủ tướng Chính phủ
C	Quy hoạch phát triển các lĩnh vực kết cấu hạ tầng				
1	Quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực kết cấu hạ tầng giai đoạn 2021 - 2030 (thực hiện theo Luật Quy hoạch)	Các bộ ngành	Văn phòng Chính phủ, các địa phương	HT 2021	Chính phủ/ Thủ tướng Chính phủ

Ghi chú: Đối với các nhiệm vụ rà soát quy hoạch và xây dựng các đề án về cơ chế, chính sách, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt các bộ, ngành và các địa phương liên quan phải tổ chức triển khai thực hiện.



Phụ lục II

NHÀM ĐẦU TƯ, DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH KẾT CẤU HẠ TẦNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
I	Hạ tầng giao thông			
1	Tiếp tục đầu tư 04 dự án thành phần nối thông tuyến đường Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 66/2013/QH13 của Quốc hội: đoạn Chợ Chu – Ngã ba Trung Sơn (29,6 km); đoạn Rạch Sỏi – Bến Nhất – Gò Quao – Vĩnh Thuận (55,1 km); đoạn Đoàn Hùng – Chợ Bến (130 km), đoạn Chơn Thành – Đức Hòa (74 km)	Bộ Giao thông vận tải	HT 2025	Ngân sách nhà nước, ODA và nguồn vốn hợp pháp khác
2	Tập trung xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông (theo Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc hội)	Bộ Giao thông vận tải	2017 - 2021	
3	Đầu tư các dự án cao tốc liên vùng như: Đà Nẵng – Quảng Ngãi; Bến Lức – Long Thành; Biên Hòa – Vũng Tàu; Trung Lương – Mỹ Thuận – Cần Thơ; Lộ Tẻ - Rạch Sỏi, đường bộ kết nối khu vực trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long; hệ thống đường vành đai 3,4,5 của Hà Nội, vành đai 3,4 của Thành phố Hồ Chí Minh			
	Cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi; Bến Lức – Long Thành	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp	HT 2021	
	Cao tốc Trung Lương – Mỹ Thuận	Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang	HT 2021	
	Cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ	Bộ Giao thông vận tải	HT 2021	
	Tuyến đường bộ kết nối Lộ Tẻ - Rạch Sỏi	Bộ Giao thông vận tải	HT 2020	
	Đường vành đai 3 của Hà Nội (các đường vành đai 4,5 của Hà Nội, vành đai 3 của Thành phố Hồ Chí Minh triển khai sau 2020 và vành đai 4 của Thành phố Hồ Chí Minh triển khai sau 2030)	Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội	HT 2020	

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
4	Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư để triển khai các dự án: 14 dự án đường sắt, đường bộ cấp bách được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 556/NQ-UBTVQH14 ngày 31/7/2018; 08 dự án ODA được bổ sung theo Nghị quyết số 71/2018/QH14 ngày 12/11/2018 của Quốc hội			
	14 dự án đường sắt, đường bộ cấp bách được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 556/NQ-UBTVQH14 ngày 31/7/2018	Bộ Giao thông vận tải	HT 2021	Ngân sách nhà nước
	08 dự án ODA được bổ sung theo Nghị quyết số 71/2018/QH14 ngày 12/11/2018 của Quốc hội: trong giai đoạn đến năm 2020 mới thực hiện các công tác chuẩn bị, sẽ được triển khai xây dựng và hoàn thành trong giai đoạn 2021 - 2025.	Bộ Giao thông vận tải	HT 2025	Ngân sách nhà nước
5	Hoàn thành báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam (theo ý kiến của Hội đồng thẩm định cấp Nhà nước và báo cáo Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư dự án)	Bộ Giao thông vận tải	HT 2020	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác
6	Tập trung thực hiện đầu tư đường ven biển (theo Quy hoạch đã được duyệt)	Bộ Giao thông vận tải và các địa phương liên quan	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác
7	Tập trung đầu tư các tuyến đường sắt đô thị tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh (theo Quy hoạch được duyệt)	Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	(Theo khả năng cân đối nguồn lực đầu tư)	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác
8	Hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi, chuẩn bị đầy đủ điều kiện để khởi công dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành	Bộ Giao thông vận tải	HT trước 2021	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác
9	Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ, quyết liệt để giải quyết ách tắc giao thông ở các đô thị lớn Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Giao thông vận tải	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
II	Hạ tầng cung cấp điện			
1	Đề án huy động vốn cho đầu tư phát triển hạ tầng cung cấp điện đến năm 2020 và giai đoạn 2021 - 2030 để đảm bảo tính khả thi	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp	HT 2020	
2	Tập trung đầu tư đầu tư thực hiện đúng tiến độ các nhà máy thủy điện, nhiệt điện theo điều chỉnh Quy hoạch điện 7 (tại Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/03/2016 của Thủ tướng Chính phủ), ưu tiên các nhà máy có công suất trên 1.000 MW	Bộ Công Thương	2013 - 2020	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác
3	Tiếp tục triển khai xây dựng, khởi công các dự án nhiệt điện than như Quảng Trạch I (1.200 MW), Quỳnh Lập I (1.200 MW), các dự án nhiệt điện khí như Nhơn Trạch III, IV, Ô Môn III, IV và đẩy nhanh tiến độ các dự án BOT	Bộ Công Thương	2012 - 2026	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác
4	Tiếp tục tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp lưới điện nông thôn, đảm bảo mở rộng lưới điện tới các vùng nông thôn, biên giới, hải đảo, đồng thời đảm bảo an toàn và chống thất thoát điện.	Bộ Công Thương	2013 - 2020	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác
III	Hạ tầng thủy lợi, ứng phó với biến đổi khí hậu			
A	Hồ chứa			
1	Hồ Bán Lái, Lạng Sơn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2017 - 2025	Trái phiếu Chính phủ
2	Hồ Ngòi Giành, Phú Thọ	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
3	Hồ Cánh Tạng, Hòa Bình	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2025	Trái phiếu Chính phủ
4	Hồ Bán Mông, Nghệ An	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2010 - 2025	Trái phiếu Chính phủ

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
5	Hồ Đồng Mít, Bình Định	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
6	Hồ Mỹ Lâm, Phú Yên	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
7	HTTL Tân Mỹ, Ninh Thuận	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2017 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
8	Hồ Sông Chò, Khánh Hòa	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2023	Trái phiếu Chính phủ
9	Hồ Sông Lũy, Bình Thuận	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2023	Trái phiếu Chính phủ
10	Hồ Krông Pách Thượng, Đắk Lắk	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2010 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
11	Hồ EaH Leo 1, Đắk Lắk	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
B	Đập điều tiết, công đập ngăn mặn			
1	Đập ngăn mặn Sông Hiếu, Quảng Trị	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
2	Công Trà Sư - Tha La, An Giang	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
3	Công âu Ninh Quới, Bạc Liêu	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
4	Công Cái Lớn - Cái Bé, Kiên Giang	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019 - 2021	Trái phiếu Chính phủ
5	Đập Lèn, Thanh Hóa	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2018 - 2021	ODA

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
6	Hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre (JICA3)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2019 - 2024	ODA
C	Hạ tầng quan trắc môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu			
1	Đầu tư cấp bách trạm KTHV Bạch Long Vĩ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2020	Ngân sách nhà nước
2	Đầu tư 14 trạm KT tự động thuộc đài KTTV Đông Bắc	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2020	Ngân sách nhà nước
3	Cải tạo nâng cấp hạ tầng cơ sở trạm Ra đa Phù Liễn và KT Phù Liễn	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2020	Ngân sách nhà nước
4	Xây dựng nhà điều hành quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai và giám sát biến đổi khí hậu khu vực Việt Bắc	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2020 - 2024	Ngân sách nhà nước
5	Hiện đại hóa mạng lưới độ cao quốc gia phục vụ công tác quy hoạch, xây dựng, phát triển kinh tế xã hội và ứng phó với biến đổi khí hậu tại một số thành phố lớn và khu vực ven biển	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2019 - 2023	Ngân sách nhà nước
IV	Hạ tầng đô thị			
1	Chương trình phát triển nhà ở xã hội tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh và một số đô thị trung tâm khác trong cả nước.	Bộ Xây dựng	2016 - 2020	Tư nhân; ngân sách nhà nước
2	Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Chương trình chống thất thoát, thất thu nước sạch; Chương trình đầu tư xử lý chất thải rắn; Chương trình quốc gia về đầu tư xử lý nước thải cho các đô thị lớn.	Bộ Xây dựng	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác
3	Tiếp tục tập trung đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng và xây dựng mới các tuyến chính ra vào thành phố, các trục giao thông hướng tâm, nút giao lập thể tại các giao lộ lớn, các tuyến tránh đô thị, các đường vành đai đô thị và các cầu lớn tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.	Bộ Xây dựng	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
V	Hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế			
1	Tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện phát triển hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, đảm bảo giải quyết cơ bản tình trạng thiếu nhà ở và các hạ tầng xã hội thiết yếu (nhà trẻ, mẫu giáo, trường học, dịch vụ khám chữa bệnh...) cho lao động các khu công nghiệp.	Ủy ban nhân dân các địa phương	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác
VI	Hạ tầng thương mại			
1	Tiếp tục tập trung đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, các siêu thị và trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm tại các trung tâm sản xuất và tiêu thụ hàng hoá lớn như: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, Đắk Lắk và các đô thị có cảng cửa ngõ, các khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu và các trung tâm vùng khác.	Bộ Công Thương	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác
2	Tiếp tục tập trung đầu tư phát triển các chợ đầu mối, nghiên cứu xây dựng 03 chợ đầu mối cấp vùng tại ba miền Bắc, Trung, Nam; các chợ đầu mối nông sản, các trung tâm phân phối lớn, trung tâm bán buôn theo nhóm hàng nông sản, các cửa hàng tiện lợi ở nông thôn; các cửa hàng chuyên doanh, siêu thị và trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm tại các thành phố tỉnh lỵ (theo quy hoạch).	Bộ Công Thương	2012 - 2030	Ngân hàng nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác
VII	Hạ tầng thông tin và truyền thông			
1	Tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông kết nối với quốc tế, hình thành siêu xa lộ thông tin trong nước và liên kết quốc tế.	Bộ Thông tin và Truyền thông	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước, doanh nghiệp
2	Tập trung đầu tư phát triển một số sản phẩm công nghiệp ICT để làm chủ công nghệ triển khai hạ tầng thông tin đáp ứng yêu cầu thông tin của xã hội thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh quốc phòng.	Bộ Thông tin và Truyền thông	2020 - 2025	Ngân sách nhà nước, doanh nghiệp
3	Đầu tư xây dựng hệ thống các khu công nghệ thông tin tập trung theo Quy hoạch tổng thể phát triển khu công nghệ thông tin đã được phê duyệt.	Bộ Thông tin và Truyền thông	2019 - 2025	Ngân sách nhà nước, doanh nghiệp

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
4	Đầu tư xây dựng Trung tâm công nghệ số quốc gia để thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ số.	Bộ Thông tin và Truyền thông	2019 - 2021	Ngân sách nhà nước, doanh nghiệp
5	Triển khai thực hiện Chính phủ điện tử trên phạm vi cả nước.	Bộ Thông tin và Truyền thông	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước, doanh nghiệp
6	Đầu tư hệ thống thao trường diễn tập an toàn thông tin cho Chính phủ điện tử và các hệ thống thông tin quan trọng	Bộ Thông tin và Truyền thông	2020 - 2021	Ngân sách nhà nước
7	Xây dựng hạ tầng mạng thông tin di động 5G	Bộ Thông tin và Truyền thông	2019 - 2023	Doanh nghiệp
8	Xây dựng hạ tầng thông tin phục vụ phát triển đô thị thông minh	Bộ Thông tin và Truyền thông	2020 - 2025	Ngân sách nhà nước, doanh nghiệp
9	Xây dựng hạ tầng nâng cao năng lực cho Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia để bảo đảm an toàn không gian mạng Việt Nam	Bộ Thông tin và Truyền thông	2020 - 2025	Ngân sách nhà nước
10	Xây dựng hệ thống mô phỏng và đánh giá an toàn thông tin cho các lĩnh vực quan trọng	Bộ Thông tin và Truyền thông	2020 - 2021	Ngân sách nhà nước
11	Xây dựng hệ thống giám sát xu hướng thông tin trên không gian mạng	Bộ Thông tin và Truyền thông	2020 - 2023	Ngân sách nhà nước
12	Xây dựng hệ thống xử lý tấn công thông tin trên không gian mạng	Bộ Thông tin và Truyền thông	2020 - 2022	Ngân sách nhà nước
13	Đầu tư hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu lớn từ các nhà mạng viễn thông phục vụ nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia	Bộ Thông tin và Truyền thông	2020 - 2022	Ngân sách nhà nước
14	Đầu tư các hệ thống kỹ thuật khác đáp ứng yêu cầu thực tiễn bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia	Bộ Thông tin và Truyền thông	2020 - 2030	Ngân sách nhà nước
15	Xây dựng vận hành thử nghiệm Công thông tin địa lý Việt Nam và tích hợp dữ liệu khung	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2019 - 2020	Ngân sách nhà nước

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
16	Tập trung và đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về công dân, triển khai thực hiện Thẻ Công dân điện tử.	Bộ Công an	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác
17	Tập trung và đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác
18	Tập trung và đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về nhà ở.	Bộ Xây dựng	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác
19	Tập trung và đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về doanh nghiệp.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2012 - 2020	Ngân sách nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác
VIII	Hạ tầng giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ			
A	Hạ tầng giáo dục và đào tạo			
1	Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học và nhà ở cho giáo viên tại các vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2012 - 2015 và 2016 - 2020	Trái phiếu Chính phủ, Ngân sách địa phương và xã hội hóa
2	Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng khó khăn giai đoạn 2016 - 2020	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016 - 2020	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
3	Phát triển giáo dục trung học phổ thông giai đoạn 2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2013 - 2019	ADB, Ngân sách nhà nước
4	Chương trình phát triển giáo dục đại học vay vốn WB	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2015 - 2018	WB

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
5	Xây dựng trường Đại học Việt Đức	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2013 - 2020	WB, Ngân sách nhà nước
6	Chương trình phát triển giáo dục trung học giai đoạn 2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2019 - 2020	ADB, Ngân sách nhà nước
7	Đầu tư xây dựng hoàn thiện trường Đại học Tây Bắc	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2004 - 2020	Ngân sách nhà nước
8	Đầu tư xây dựng phân hiệu Kiên Giang của trường Đại học Nha Trang	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2008 - 2020	Ngân sách nhà nước
9	Đầu tư xây dựng trường đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 1 (tại Phường Long Phước, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016 - 2020	Ngân sách nhà nước, nguồn thu của đơn vị
10	Đầu tư xây dựng trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh tại Khu số 15, Khu đầu tư Nam Thành phố (xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016 - 2020	Ngân sách nhà nước, nguồn thu của đơn vị
11	Dự án đầu tư xây dựng trường Đại học sư phạm thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016 - 2019	Chuyển nhượng quyền sử dụng đất và bán tài sản trên đất
12	Chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2019 - 2025	Trái phiếu Chính phủ, Chương trình Mục tiêu quốc gia, Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
13	Đầu tư xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2001 - 2025	Ngân sách trung ương, nguồn thu của đơn vị, xã hội hóa

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
14	Đầu tư xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2001 - 2025	Ngân sách trung ương, nguồn thu của đơn vị, xã hội hóa
15	Đầu tư xây dựng Đại học Đà Nẵng (tại Hòa Quý - Điện Ngọc)	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2019 - 2025	Ngân sách trung ương, nguồn thu của đơn vị, xã hội hóa
16	Tiếp tục đầu tư xây dựng một số trường đại học chất lượng cao, đẳng cấp quốc tế, từng bước hình thành các trường đại học đạt đẳng cấp quốc tế tại các đô thị lớn: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Huế, Thái Nguyên...	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2018 - 2030	
17	Xây dựng các khu đô thị đại học tập trung, gắn với việc thực hiện di dời một số các cơ sở giáo dục đại học ra khỏi nội thành, góp phần giảm tải áp lực hạ tầng kỹ thuật tại trung tâm các thành phố lớn.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2018 - 2030	
18	Điều chỉnh, bổ sung đề án phát triển trường cao đẳng chất lượng cao đến năm 2025	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2025	
B	Hạ tầng Khoa học và công nghệ			
1	Xây dựng Trường quản lý Khoa học và Công nghệ tại Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2016 - 2020	Ngân sách Nhà nước
2	Trung tâm Đo lường Việt Nam (giai đoạn 2) tại Hòa Lạc Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2016 - 2020	Ngân sách Nhà nước
3	Chuẩn Đo lường quốc gia giai đoạn 2016-2020 (giai đoạn 1) tại Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2016 - 2020	Ngân sách Nhà nước
4	Đầu tư xây dựng Trung tâm TCĐL Chất lượng 4 (giai đoạn 2) tại Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2017 - 2020	Ngân sách Nhà nước

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
5	Hoàn thiện quy trình sản xuất Sâm Ngọc Linh tại Kom Tum	Bộ Khoa học và Công nghệ	2017 - 2020	Ngân sách Nhà nước
6	Xây dựng phòng Chuẩn Đo lường cấp 2 của Trung tâm hạt nhân Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Khoa học và Công nghệ	2016 - 2020	Ngân sách Nhà nước
7	Dự án Mem/Nems và đầu tư xây dựng khu phát triển thử nghiệm công nghệ cao tại Hưng Yên	Bộ Khoa học và Công nghệ	2016 - 2020	Ngân sách Nhà nước
8	Trung tâm Khoa học và Công nghệ Hạt nhân tại Đồng Nai và Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2016 - 2020	Ngân sách Nhà nước
9	Tòa Nhà của cơ sở Hỗ trợ kỹ thuật về bảo đảm an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường cho điện hạt nhân tại Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2017 - 2020	Ngân sách Nhà nước
10	Trạm quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường khu vực Thành phố Hồ Chí Minh	Bộ Khoa học và Công nghệ	2018 - 2020	Ngân sách Nhà nước
11	Xây dựng hệ thống thông tin tích hợp phục vụ triển khai chính phủ điện tử tại Bộ Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2017 - 2020	Bộ Khoa học và Công nghệ	2017 - 2021	Ngân sách Nhà nước
12	Trụ sở Bộ Khoa học và Công nghệ (giai đoạn 2), tại Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2019 - 2022	Ngân sách Nhà nước
13	Trung tâm Tiêu chuẩn kỹ thuật Đo lường Chất lượng 4 (giai đoạn 2) tại Đắk Lắk	Bộ Khoa học và Công nghệ	2019 - 2022	Ngân sách Nhà nước
14	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và mở rộng diện tích làm việc của các đơn vị Tổng cục tại Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2018 - 2022	Ngân sách Nhà nước
15	Khu Nhà làm việc phía Bắc nhà D (đối diện nhà C) tại Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2019 - 2022	Ngân sách Nhà nước

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
16	Chuẩn đo lường quốc gia lĩnh vực đo liều lượng bức xạ ion hóa giải giai đoạn 2015 - 2020 tại Hà Nội	Bộ Khoa học và Công nghệ	2020 - 2023	Ngân sách Nhà nước
IX	Hạ tầng y tế			
1	Tiếp tục đầu tư phát triển để hoàn chỉnh mạng lưới y tế cơ sở, phục vụ tốt nhu cầu bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân.	Bộ Y tế	2020	
2	Đầu tư vào các trung tâm phòng ngừa và kiểm soát bệnh dịch, các trung tâm kiểm soát dược phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế kết nối với hệ thống các trung tâm trên thế giới để ngăn ngừa dịch bệnh,...	Bộ Y tế	2020	
3	Đầu tư vào các bệnh viện công hiện có theo mô hình PPP hoặc vay ưu đãi để đầu tư cơ sở 2, cơ sở 3 của một số bệnh viện lớn như Bệnh viện Đại học Y dược Hồ Chí Minh, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội; Bệnh viện Mắt, Phụ sản, Ung bướu... Ngoài ra, các bệnh viện đang có cơ sở 2 như Bạch Mai, Việt Đức, Chợ Rẫy, Nhi cũng có nhu cầu cơ sở 3, nhu cầu đầu tư các trung tâm kỹ thuật cao, chất lượng quốc tế... Kêu gọi đầu tư vào các bệnh viện, các nhà dưỡng lão nhằm mục tiêu phát triển y tế du lịch; đáp ứng nhu cầu trong giai đoạn dân số già.	Bộ Y tế	2020	
4	Đầu tư vào doanh nghiệp nghiên cứu, sản xuất thuốc, vắc xin, thiết bị y tế	Bộ Y tế	2020	
5	Đầu tư vào các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học - công nghệ y tế, dược, y sinh học	Bộ Y tế	2020	
6	Tiếp tục đầu tư các khu xét nghiệm y tế tập trung, thực hiện lộ trình công nhận kết quả xét nghiệm, giữa các cơ sở khám, chữa bệnh gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ	Bộ Y tế	2020	

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian khởi công, hoàn thành	Dự kiến nguồn vốn
X	Hạ tầng văn hoá, thể thao, du lịch			
1	Đầu tư các công trình văn hoá hiện đại, quy mô lớn (trung tâm triển lãm, bảo tàng, thư viện, nhà hát trung tâm...) làm điểm nhấn trong kiến trúc đô thị tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các thành phố lớn, trung tâm vùng.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2015 - 2025	Ngân sách Nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác
	Nhà hát tuổi trẻ (cơ sở 2) giai đoạn 1		2018 - 2022	Ngân sách Nhà nước
	Cải tạo nâng cấp thư viện quốc gia Việt Nam giai đoạn 1		2018 - 2022	Ngân sách Nhà nước
2	Đầu tư hiện đại các Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể thao phục vụ các sự kiện thể thao quốc gia, quốc tế và châu lục tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các thành phố lớn, trung tâm vùng.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2015 - 2025	Ngân sách Nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác
	Mở rộng trường Đại học Thể dục thể thao I – Trung tâm huấn luyện vận động viên trẻ giai đoạn 2		2018 - 2022	Ngân sách Nhà nước
	Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia tại Sapa		2018 - 2022	Ngân sách Nhà nước
	Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia Đà Lạt giai đoạn 1		2018 - 2022	Ngân sách Nhà nước
3	Đầu tư nâng cấp và hiện đại hóa hệ thống hạ tầng du lịch, khu vui chơi giải trí tại các Trung tâm du lịch quốc gia, khu du lịch quốc gia.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2015 - 2025	Ngân sách Nhà nước, nhà đầu tư và nguồn vốn hợp pháp khác